

Số: /SGDDT-KHTC

Vĩnh Long, ngày tháng 01 năm 2026

V/v hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long năm học 2025-2026

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Căn cứ Nghị Quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh dân lập, tư thục năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Công văn số 6781/UBND-KGVX ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Để công tác tổ chức triển khai thực hiện Nghị Quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh đúng quy định hiện hành và kịp thời trong các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc trên địa bàn tỉnh năm học 2025-2026, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Sở, Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện các nội dung như sau:

1. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương từ năm học 2025-2026 không thu học phí trong học sinh và mức thu học phí hỗ trợ học phí theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh:

1.1. Các đơn vị trực thuộc Sở:

- Tuyên truyền Nghị Quyết số 217/2025/QH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông,

người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân: từ năm học 2025-2026 trẻ em mầm non, học sinh phổ thông không phải đóng học phí, ngân sách nhà nước sẽ hỗ trợ học phí.

- Tuyên truyền Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Phổ biến Nghị Quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc qui định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh dân lập, tư thực năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long để viên chức, người lao động trong đơn vị và cha mẹ học sinh biết nội dung Nghị quyết nêu trên.

- Thực hiện niêm yết công khai Nghị Quyết số 217/2025/QH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị Quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long tại nơi thông báo thông tin chung hoạt động của đơn vị.

1.2. Ủy ban nhân dân các xã, phường:

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện tuyên truyền, phổ biến; niêm yết công khai Nghị Quyết số 217/2025/QH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị Quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long để viên chức, người lao động trong đơn vị và cha mẹ học sinh của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn biết nội dung 02 Nghị quyết nêu trên.

2. Lập dự toán thực hiện chế độ miễn, giảm học phí cho các cơ sở giáo dục công lập:

2.1. Ngân sách nhà nước có trách nhiệm cấp bù tiền miễn, giảm học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên

công lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo mức học phí qui định tại Nghị Quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

a) Các đơn vị trực thuộc Sở:

Căn cứ mức học phí quy định tại Nghị Quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh lập danh sách, xây dựng dự toán kinh phí đề nghị báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo, để Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp chung dự toán chi thường xuyên của ngành chuyển Sở Tài chính thẩm định cấp phát theo hình thức giao dự toán.

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường:

Căn cứ mức học phí quy định tại Nghị Quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn lập danh sách, xây dựng dự toán kinh phí đề nghị báo cáo về Ủy ban nhân dân các xã, phường, để Ủy ban nhân dân các xã, phường tổng hợp chung dự toán chi thường xuyên của đơn vị chuyển Sở Tài chính thẩm định cấp phát theo hình thức giao dự toán.

2.2. Nhà nước cấp trực tiếp tiền hỗ trợ học phí cho các đối tượng thuộc diện được hỗ trợ học phí trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân:

a) Mức hỗ trợ học phí đối với người học tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục phổ thông tư thục, cơ sở giáo dục tư thục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo Nghị Quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh nhưng không vượt thức thu học phí của cơ sở giáo dục dân lập, tư thục.

b) Căn cứ mức học phí quy định tại Nghị Quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường (theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục) lập danh sách thẩm định, tổng hợp và xây dựng dự toán chuyển Sở Tài chính xem xét bố trí dự toán kinh phí thực hiện.

3. Phương thức chi trả kinh phí hỗ trợ học phí:

3.1. Đối với các cơ sở giáo dục công lập:

- Kinh phí hỗ trợ học phí cho các cơ sở giáo dục công lập được Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường (theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục) cấp hàng năm theo hình thức giao dự toán.

- Các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường (theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục) thực hiện giao dịch rút dự toán tại các phòng giao dịch trực thuộc KBNN khu vực XIX trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ.

3.2. Đối với các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục:

- Cơ sở giáo dục dân lập, tư thục gửi hồ sơ cho Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường (theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục) theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ để rà soát, thẩm định hồ sơ do cơ sở giáo dục dân lập, tư thục cung cấp, lập giấy rút dự toán gửi phòng giao dịch trực thuộc KBNN khu vực XIX nơi giao dịch.

- Phòng giao dịch trực thuộc KBNN khu vực XIX căn cứ hồ sơ rút dự toán theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường (theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục) thực hiện kiểm soát chi và chuyển tiền vào tài khoản của các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục đảm bảo trong phạm vi dự toán được Sở Tài chính giao.

- Căn cứ kinh phí hỗ trợ học phí được KBNN chuyển vào tài khoản của các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục; của các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục chịu trách nhiệm chi trả trực tiếp vào tài khoản của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ hoặc người học bảo đảm đúng đối tượng và thực hiện quyết toán với Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường (theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục).

4. Các nội dung khác liên quan đến hỗ trợ học phí và chi phí học tập chưa hướng dẫn tại Công văn này đề nghị các đơn vị thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Ủy

ban nhân dân xã, phường triển khai và thực hiện nghiêm túc các nội dung yêu cầu nêu trên.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề nào chưa rõ các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để được tư vấn, hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Bộ GDĐT (để báo cáo);
- UBND Tỉnh (để báo cáo);
- Các Phòng chuyên môn Sở (để thực hiện);
- Website của Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, KHTC, Hg.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đoàn Hải Nam